



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hoá

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh

Hà Nội, Việt Nam

(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO MỸ

CÁC VẤN ĐỀ TOÀN CẦU, 11/2000

CỘNG ĐỒNG INTERNET

LÀM TIN TRONG THỜI ĐẠI SỐ

Brad Kalbfeld, Phó Giám đốc, Thư ký Toà soạn

Associated Press, Ban Phát thanh Truyền hình

Thời đại số đã tạo ra một phương tiện hoàn toàn mới cho các nhà báo. Cũng như những gì họ đã làm trong những ngày sớm nhất của phát thanh và truyền hình, các nhà báo khám phá phương tiện mới này, học cách thu thập và thể hiện các sự việc trong không gian điều khiển học.

Cách đây 1,5 thế kỷ, việc đưa tin quốc tế rất đơn giản: đợi một chuyến tàu trở về từ hải ngoại, phỏng vấn hành khách, rồi chạy hết tốc độ về toà soạn và cố gắng để bài kịp được đăng. Thông tin liên lạc giữa các nước yêu cầu sự hiện diện trực tiếp. Bản thân một phóng viên phải ở đó để nghe tin và phải trở về toà soạn để nộp bài.

Kể từ đó, báo chí đã thay đổi đáng kể, khi công nghệ, bắt đầu bằng điện tín và điện thoại, khiến người ta có thể biết về các sự kiện mà không cần phải đích thân ở đó.

Tất nhiên, Internet cho phép đến thăm nhiều nơi mà không cần có mặt trực tiếp, và dù nó là một thuận lợi đối với nhà báo và cả người đọc/xem, nó cũng mang một số rủi ro.

Internet nối liền vô số các máy tính trên thế giới, khiến một học sinh tiểu học ở Akron, Ohio, có thể đọc được các tệp tin trên một trang chủ của một trường đại học ở Berne, Thụy Sĩ, hoặc một nhà báo ở Tokyo có thể xem được bản thông cáo mới nhất trên một trang chủ của chính phủ ở Washington.

Điều này làm cho Internet trở thành một dụng cụ vô song trong việc tìm kiếm và đăng tin. Với một vài phút tìm kiếm trên Mạng thông tin toàn cầu, một phóng viên ngày nay có thể kiếm được thông tin mà nếu cách đây một thập kỷ có thể phải mất hàng giờ gọi điện đường dài đắt đỏ.

Thêm nữa, mạng Web còn cho phép có thể phỏng vấn một người mà không cần phải tiến hành trò chuyện thực sự. Nếu một nguồn tin không thể liên lạc bằng điện thoại, lúc nào cũng có thể liên lạc với họ qua email.

Tất nhiên, việc phỏng vấn bằng văn bản không phải là mới – năm 1897, hãng Associated Press đã nhận được một bản điện tín nổi tiếng của Mark Twain nói rằng: “Các bài viết về cái chết của tôi đã bị cường điệu thậm tệ” – nhưng trên thế giới bây giờ, câu hỏi và trả lời có thể được trao đổi tính bằng phút, không phải mất hàng giờ để đưa tận tay bức điện tín, hay hàng ngày để trao đổi qua thư từ.

Tất cả sự tiện lợi này đều có những mặt trái. Làm sao để một phóng viên biết rằng người nhận và trả lời các email đó chính là người mà họ cho là đúng đối tượng? Không có giọng nói để nhận biết, không nhìn thấy mặt – chỉ có địa chỉ email mà có thể người phóng viên kiếm được từ một đồng nghiệp, từ một trang Web, hoặc từ một bản thông cáo.

Vấn đề cũng tương tự khi một phóng viên hay người tìm kiếm lần đầu tiên tìm vào một trang Web. Mọi cái thấy được đều là cái mà người đã tạo ra trang Web ấy muốn bày ra. Vậy, chẳng hạn một người làm việc trong một ga-ra có thể tạo ra một trang Web với dụng ý thể hiện một công ty khổng lồ. Bởi vì người phóng viên không thấy được gì khác ngoài trang Web này – rút cục, toàn bộ ý tưởng của trang Web là để họ không phải trực tiếp đến đó – nên họ không có cách nào biết được liệu công ty đó chỉ có một hay hàng nghìn nhân công.

Năm 1996, một trang Web với địa chỉ www.dole96.org nếu nhìn thoạt đầu thì trông giống như một địa chỉ chính thức của ứng cử viên Tổng thống đảng Cộng hòa Bob Dole. Một người quan sát ngẫu nhiên sẽ không biết được rằng thực tế nó là một trang Web nhại cợt – chắc chắn không phải cái mà chiến dịch tranh cử của ông Dole đã chọn đưa lên mạng. Dù không ai chắc chắn về động cơ của tác giả trang Web cụ thể đó, việc sử dụng các thông tin sai lệch để ảnh hưởng cử tri không phải cái gì mới lạ -- lịch sử chính trị đầy rẫy những ví dụ về các "bẫy lừa bản thủ" mà đã dựa vào việc giấu giếm danh tánh của tác giả. Mạng Web làm tăng khả năng cho việc phá khuấy nặc danh lên đến các mức trầm trọng mới bởi vì nó cung cấp quá ít manh mối rõ ràng để xác định chủ thể của một địa chỉ.

Mạng Web có thể được sử dụng để phá hoại quá trình dân chủ, hoặc để thúc đẩy một xã hội tự do hơn. Trong cuộc đại biến chính trị đã dẫn đến sự sụp đổ của Tổng thống Nam Tư Slobodan Milosevic, đài phát thanh truyền hình tự do B-92 đã mang một tên mới trên Internet, B2-92, để duy trì việc đưa thông tin sau khi chính phủ chiếm giữ các phòng phát thanh và truyền hình của họ.

Từ các cuộc tranh luận chính trị đến việc thanh tra các vụ rơi máy bay, những trò chơi xỏ trên Internet đã trở thành các bản tin lớn có thể làm hại uy tín của phóng viên và chắc chắn dẫn dắt công chúng một cách sai lệch. Trong một cuộc tranh luận bầu cử năm 2000 ở New York, người điều khiển chương trình hỏi các ứng cử viên Hillary và Rick Lazio về quan điểm của họ đối với "Dự luật 602P" được coi là một đề xuất đối với ngành Bưu điện Mỹ nhằm áp đặt một mức thuế 5% đối với mọi email được gửi trên Internet. Cả Clinton và Lazio đều lên tiếng phản đối mạnh mẽ sắc thuế như vậy. Nhưng lại không có cái dự luật đó. Kênh truyền hình tài trợ cho cuộc tranh luận đó cho biết câu hỏi đó được nhận từ email khi người hỏi đáp ứng lời kêu gọi công chúng cho biết ý tưởng. Câu hỏi vẫn được gửi đến cuộc tranh luận mặc dù ngành bưu điện từ tháng 5/1999 đã có một thông báo cho biết dự luật đó chỉ là chuyện hư cấu.

Điều này không để nói rằng mọi thứ trên Internet đều không đáng tin cậy – hoặc thậm chí rằng phần lớn các trang Web là như vậy. Nhưng nó có nghĩa là, với lượng thông tin cho công chúng (và nhà báo) nhiều hơn bao giờ hết trong lịch sử loài người, các kỹ năng của nghề báo – kiểm tra sự việc, xác định và đánh giá chất lượng các nguồn tin, và thể hiện một sự hoài nghi lành mạnh về đáng đáp bề ngoài – là cần thiết hơn bất cứ bao giờ.

Edward R. Murrow từng một lần nói rằng "một giọng nói to có thể vang từ bờ đại dương này tới bờ bên kia không nhất thiết sẽ nói những gì thật hơn những giọng nói nghe được trong lớp học, ở một quầy bar, hay tại một cửa hàng ở miền quê," một ý tưởng mà rõ ràng áp dụng được đối với Internet. Trong thời đại thông tin tràn trề, sự trung thực của thông tin mang một tầm quan trọng trung tâm. Người xem/đọc cần chọn những sự thật từ những điều nhầm nhứ, và muốn biết rằng họ có thể tin vào những gì họ thấy. Hơn bao giờ hết họ phải dựa vào các thủ thuật mang tính báo chí của các hãng thông tấn như AP để xác định các nguồn tin và xác minh sự thật.

Thật nghịch lý, điều này cũng có nghĩa là việc "có mặt ở đó" để viết tin là có giá trị hơn bất cứ bao giờ nhờ trị giá của những sự thật chắc như đá. Chỉ một số ít các hãng có khả năng đầu tư cho phóng viên trực tiếp theo dõi tin, nhưng họ là những cơ quan đã cung cấp một dịch vụ thiết yếu cho người sử dụng mạng Web. Và vì không phải chịu chi phí in ấn, không phải chịu các hạn chế về thời gian như phát thanh và truyền hình, các nhà báo trên mạng Web được tự do trình bày những sự thực với nhiều chi tiết hơn bao giờ hết.

Còn nữa, thể thức trỏ-và-nháy (point-and-click) trên mạng cho phép trình bày độ sâu này theo nhiều "lớp." Nếu một người đọc muốn tìm tin thêm nữa, các đường nối kết sẽ dẫn họ đến những chuyện bên lề, tiểu sử những người được

trích lời trong bài báo, và những báo cáo về các sự kiện. Cùng với sự tiến lên của kỹ thuật số, người xem có thể xem đoạn video về các sự kiện cũng như đọc bằng chữ.

Các trang thông tin trên mạng còn cung cấp các đường nối kết tới những trang của các nguồn tin, giúp người đọc có thể tự họ xem sâu hơn, với những thông tin được cung cấp bởi những người được đề cập trong bài báo mà không bị qua sự sàng lọc của nhà báo.

Điều này mang ý nghĩa cải biến đối với người sử dụng thông tin và với những nhà báo phục vụ họ.

Mặc dù báo điện tử có chiều sâu và đăng được nhiều chữ và ảnh tĩnh, nó vẫn không phải là báo in. Mặc dù nó có thể nghe, nhìn và truyền tin một cách trực tiếp, báo chí trên mạng Web cũng không phải là báo chí phát thanh hay truyền hình. Nó là một cái gì đó ở giữa.

Trên mạng, người xem kiểm soát được độ sâu về một bài báo họ xem, và việc họ có cần nghe hay xem, được "mô tả" bởi giọng văn của phóng viên, hoặc cả hai. Nó giống như một tờ báo in – cũng như một độc giả có thể quyết định đọc những bài nào, theo thứ tự nào, người đọc trên mạng cũng quyết định đọc những bài nào và nháy vào những đường nối kết nào. Với rất nhiều cái để chọn, mỗi người đọc/xem đều chiêm nghiệm một bài báo theo cách của riêng mình.

Việc lựa chọn như thế sẽ ảnh hưởng như thế nào đến thói quen đọc/xem tin tức của công chúng? Vẫn là quá sớm để kết luận được điều gì, nhưng một nghiên cứu hồi tháng 6/2000 do Trung tâm Pew Research tiến hành, trong đó họ hỏi những người Mỹ hay lấy tin trên mạng rằng loại tin tức gì họ cần tìm khi họ nối mạng. Tin thế giới xếp thứ 5 trong danh sách, chiếm 45%, sau các lĩnh vực thời tiết, khoa học và y tế, công nghệ, và tin kinh tế. Tin chính trị xếp thứ 8, chiếm 39% trong những người thường lấy tin trên mạng⁽¹⁾. Rõ ràng những người vào mạng đang tận dụng khả năng nhằm tới được những thể loại thông tin cụ thể.

Những trang Web lớn nhất, nhiều người vào nhất thường có những cổng nối với những nguồn tin tổng hợp, tạo cơ hội cho người xem có thể tìm đến những tin tức quan trọng nhất hoặc nháy vào những tin tức rất cụ thể. Tất nhiên những trang thông tin này có các biên tập viên, những người quyết định nên đưa lên những tin gì một cách nổi bật nhất (cũng như các bài trang nhất ở báo in hoặc ở bản tin phát sóng), đưa vào bao nhiêu chi tiết, hoặc nên dùng nhân tố đa phương tiện nào để nối kết đến mỗi bài báo.

Quan trọng nhất, những biên tập viên trên mạng đều phải mang đến trên trang Web của mình những tiêu chuẩn báo chí tương đương về tính chính xác và tính khách quan như ở các tờ báo in hoặc các đài phát sóng. Tóm lại, điều đó làm cho việc biên tập một trang Web khó hơn so với việc biên tập một tờ báo in hay một bản tin phát thanh hay truyền hình, bởi vì phải áp dụng những tiêu chuẩn cao không kém đối với một tờ báo có tốc độ của một đài truyền hình hay phát thanh.

Với tất cả những công việc này về phần các nhà báo – lấy tin trực tiếp, kiểm ảnh chụp, băng tiếng hoặc băng hình; xác minh sự thật; và bình luận tin một cách chuyên nghiệp; và các tiêu chuẩn về chính xác và khách quan – các hãng thu thập thông tin đang có những khoản đầu tư lớn cho báo điện tử. Công nghệ làm cho tác phẩm của họ đến được với mọi người. Nhưng vẫn công nghệ ấy cũng làm cho các trang Web xấu và các trang tin khác có thể biến thủ được những kết quả của một tác phẩm gốc của một đối thủ cạnh tranh. Một người đang ở nhà tại một vùng ngoại ô ở Mỹ hay trong một căn hộ ở một thành phố ở châu Âu có thể tạo ra được một trang Web giống như một trang tin hợp pháp bằng cách ăn cắp tin, bài từ các trang khác.

Tất nhiên, điều này là bất hợp pháp, và làm hại cho các hãng tin tức đã phải đầu tư vào việc cử phóng viên đi để viết tin hoặc xác minh sự thật, những trò ăn cắp trên mạng này rất khó kiểm soát.

Chính vì vậy mà các bản thông báo về bản quyền, và những giấy phép cụ thể quy định khi nào thông tin trên mạng được sử dụng là rất quan trọng. Những người vào mạng thường cho rằng, nếu họ có thể xem cái gì thì họ cũng có thể sử dụng nó. Trước khi lấy ra một bức ảnh hay một bài báo, những điều khoản về bản quyền – rất dễ bị bỏ qua – cần phải được đọc và tôn trọng.

Người đọc là biên tập viên, việc sử dụng công nghệ để đưa tin sai, nhu cầu bảo vệ bản quyền: chắc chắn đó là một thế giới phức tạp đối với các nhà báo. Internet là một dụng cụ đưa tin mới mạnh mẽ, cho phép nhà báo dễ dàng truy cập các thông tin chi tiết về đầy đủ kiến thức con người. Mạng Web cũng trao quyền lực đó vào tay độc/khán giả, làm tăng gấp đôi sự sẵn có được ban phát với một khối lượng choáng ngợp đến tột vạ.

150 năm trước đây, phần lớn người đọc báo chí không thể đến được con tàu đã mang tin đến từ hải ngoại đó, vậy họ cần các nhà báo làm việc đó cho họ. Những người sử dụng tin tức ngày nay có thể đến thẳng nguồn tin đằng sau một bài báo. Nhưng kể cả trong thời đại Internet, các nhà báo còn làm nhiều hơn cái việc mang tin đến cho công chúng. Chúng ta vừa đi từ một thời đại quá ít thông tin đến một thời đại quá tải. Ngày nay với mọi thông tin sẵn sàng trên đầu ngón tay người sử dụng, những người vào mạng cần có bối cảnh, cần ai đó để xác minh sự thật và xác định các nguồn tin, và để đảm bảo mọi bên đều được kể đến trong bài. Toà soạn của tương lai cần phải tốt hơn bao giờ hết về các kỹ năng báo chí cổ điển tốt.

(1) Nghiên cứu của Trung tâm “Pew Research” mang tên “Internet chiếm hết khán/thính giả của báo chí phát sóng,” 4-5/2000, tại địa chỉ www.people-press.org.